

vật đa dạng trong kiệt tác *Truyện Kiều* là một phần kết quả của những gì mà nhà thơ thiên tài từng chứng kiến, từng trải nghiệm, như câu thơ trong phần mở đầu *Truyện Kiều*: "Trải qua một cuộc bể dâu – Những điều trông thấy mà đau đớn lòng".

2\*. Giá trị nhân đạo của *Truyện Kiều* thể hiện ở tiếng nói cảm thương sâu sắc trước số phận bi kịch, tiếng nói khẳng định, ngợi ca con người và những khát vọng chân chính của con người. Tiếng nói nhân đạo ấy toát lên từ hình tượng Thuý Kiều.

– *Nhân vật Thuý Kiều là hiện thân những bi kịch của người phụ nữ.* Đời Kiều là "tám gương oan khổ". Số phận Kiều hội đủ những bi kịch của người phụ nữ. Tuy nhiên, hai bi kịch lớn nhất ở Kiều là bi kịch tình yêu tan vỡ và bi kịch bị chà đạp về nhân phẩm.

+ Tình yêu Kim – Kiều là một tình yêu lí tưởng với "Người quốc sắc kẻ thiên tài" nhưng cuối cùng "Giữa đường đứt gánh tương tư", "... nước chảy hoa trôi lỡ làng". Tình yêu tan vỡ và không bao giờ hàn gắn được, "màn đoàn viên" có hậu về cơ bản cũng chỉ là "Một cung gió thảm mưa sầu" (Đặng Thanh Lê).

+ Kiều là người luôn có ý thức về nhân phẩm nhưng cuối cùng bị chà đạp về nhân phẩm. Nàng trở thành món hàng để kẻ buôn người họ Mã "Cò kè bớt một thêm hai". Rồi nàng phải thất thân với những kẻ như Mã Giám Sinh, phải "Thanh lâu hai lượt thanh y hai lần". Câu biểu hiện nỗi đau xót nhất của cuộc đời Kiều chính là câu: "Thân lươn bao quản lấm đầu – Chút lòng trinh bạch từ sau xin chừa". Có nỗi đau nào lớn hơn khi con người trọng nhân phẩm, luôn ý thức về nhân phẩm mà cuối cùng phải tuyên bố từ bỏ nhân phẩm?

– *Thuý Kiều là hiện thân vẻ đẹp của nhan sắc, tài hoa, tâm hồn.* Sắc và tài của Kiều đã đạt tới mức lí tưởng. Thể hiện vẻ đẹp, tài năng của Kiều, Nguyễn Du đã sử dụng bút pháp ước lệ của văn học cổ có phần lí tưởng hoá để trân trọng một vẻ đẹp "Một hai nghiêng nước nghiêng thành – Sắc đành đòi một tài đành họa hai".

Tâm hồn đẹp đẽ của người con gái họ Vương thể hiện ở tấm lòng vị tha, nhân hậu. Nàng hi sinh tình yêu để cứu gia đình, cha mẹ. Khi ở lầu Ngưng Bích, Kiều nhớ tới cha mẹ với những tình cảm chân thực. Nàng tưởng tượng bóng dáng tội nghiệp "tựa cửa hôm mai" của người đã sinh dưỡng nàng. Kiều day dứt không nguôi vì nỗi không chăm sóc được cha mẹ già: "Quạt nồng ấp lạnh những ai đó giờ". Thuý Kiều là người chí nghĩa chí tình "Ôn ai một chút chẳng quên". Khi có

điều kiện, nàng đã trả ơn, hậu tạ những người cứu mang mình, nhưng nàng vẫn tự thấy công ơn đó không gì có thể đền đáp nổi : "Nghìn vàng gọi chút lễ thường – Mà lòng phiêu mẫu mấy vàng cho cân".

– *Thuý Kiều còn là hiện thân khát vọng tình yêu tự do, khát vọng hạnh phúc và khát vọng về quyền sống.*

+ Khát vọng tình yêu tự do đậm màu sắc lãng mạn được thể hiện qua mối quan hệ Thuý Kiều – Kim Trọng. Nguyễn Du đã dành tất cả tài năng và tâm huyết để viết nên một bản tình ca say đắm có một không hai trong văn học trung đại Việt Nam. Mối tình Kim – Kiều vượt ra ngoài lễ giáo phong kiến bằng tình yêu tự do, chủ động của hai người. Khác nhiều phụ nữ xưa chịu sự sắp đặt của cha mẹ, Kiều chủ động đến với tình yêu theo tiếng gọi của trái tim. Kiều táo bạo, chủ động nhưng đồng thời cũng là người thủy chung như nhất trong tình yêu.

+ Khát vọng về hạnh phúc, về quyền sống đã đưa Kiều trở thành đại diện cho con người bị áp bức vùng lên làm chủ số phận của mình trong tư thế chiến thắng, tư thế chính nghĩa :

*Nàng rằng : Lòng lộng trời cao  
Hại nhân nhân hại sự nào tại ta.*

Ở đây Thuý Kiều đã gặp gỡ bao người phụ nữ bị áp bức khác vùng lên đòi quyền sống, đòi lẽ công bằng, trừng trị kẻ ác. "Cái thế giằng co giữa sự sống và sự chết ở trong *Tám Cám*, trong *Thạch Sanh*, trong nhiều truyện Nôm khuyết danh khác cũng như trong *Truyện Kiều*, về căn bản nào có khác gì nhau, chỉ khác... một bên nhiều khi còn mượn những yếu tố thần linh phù trợ, một bên đã vươn tới tư tưởng tự nhân dân và con người quyết định theo công lí của mình" (Cao Huy Đình).

Với nhân vật Thuý Kiều, Nguyễn Du là nhà nhân đạo chủ nghĩa rất mực yêu thương, rất mực đề cao con người, đề cao những khát vọng chân chính của con người.

3. Em nhớ lại một số truyện cổ tích đã học hoặc đã đọc như *Sọ Dừa*, *Thạch Sanh*, *Tám Cám* v.v..., tìm ra điểm giống nhau trong cách kết thúc của các truyện cổ tích đó. Tiếp đến, so sánh những điểm giống và khác nhau giữa cách kết thúc *Truyện Kiều* với cách kết thúc của truyện cổ tích. Có thể lập bảng so sánh :